

Nâng cao năng lực tự học tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum: Thực trạng và giải pháp

Trần Thị Kim Dung*

*ThS. Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum

Received: 18/5/2024; Accepted: 28/5/2024; Published: 03/6/2024

Abstract: Teaching and Learning English plays a critical role in education and training in our country. Aside from learning English at school, self-study is an effective option, but a complex process. The efficiency of self-studying English is primarily decided by the student's active self-study. Various factors influence the development of students' self-study capacity, ranging from internal to external. This article assesses the current situation of English self-study abilities among non-linguistic students in Kon Tum province. This is the basis for proposing solutions to increase of Kon Tum province's English self-study abilities of non-linguistic students.

Keywords: English self-study capacity, English self-study, students, Kon Tum

1. Đặt vấn đề

Tiếng Anh được xem là công cụ giao tiếp toàn cầu, là “chìa khóa” để đến với khối lượng tri thức đồ sộ của nền văn minh thế giới. Việc hiểu biết và sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo sẽ tạo tiền đề giúp chúng ta dễ dàng hội nhập quốc tế, xây dựng nên tình bạn, các mối quan hệ kinh tế và mối quan hệ văn hóa, xã hội. Để đạt được điều này, ngoài thời gian học trên lớp, người học ngôn ngữ tiếng Anh phải tự học, tự nghiên cứu để mở rộng, đào sâu suy nghĩ, hệ thống lại những tri thức đã lĩnh hội và vận dụng những tri thức ấy vào thực tiễn một cách hiệu quả. Chính vì vậy, các cơ sở giáo dục của tỉnh Kon Tum đều rất quan tâm đến vấn đề tự học tiếng Anh của người học các cấp, đặc biệt là sinh viên (SV) đại học. Tuy nhiên, tính tự học tiếng Anh của SV ở Kon Tum hiện nay đang còn nhiều hạn chế. Lý do là SV quen với việc thụ động trong việc tiếp nhận kiến thức, ý lại, trông chờ vào giảng viên (GV), học rập khuôn, máy móc, học cho qua mà không chịu tự tìm tòi, nghiên cứu tài liệu cũng như tự học ở nhà. Từ thực tiễn trên, việc nghiên cứu thực trạng năng lực tự học tiếng Anh và đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực tự học tiếng Anh cho SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả học ngoại ngữ của SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng năng lực tự học tiếng Anh của SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum

Để tìm hiểu về thực trạng năng lực tự học tiếng

Anh của SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum, tác giả đã khảo sát 200 SV đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn thành phố đã thu được kết quả như sau:
2.1.1. Thực trạng về nhận thức vấn đề tự học tiếng Anh

Liên quan đến câu hỏi về tầm quan trọng của hoạt động tự học tiếng Anh, có 72% SV cho rằng việc này quan trọng và rất quan trọng. Trong khi đó, chỉ có một tỷ lệ nhỏ SV (5%) trả lời “Không quan trọng” [1]. Đây là tín hiệu đáng mừng bởi lẽ SV đã phần nào nhận thức đúng đắn về vấn đề này. Rõ ràng, tự học giúp người học hiểu sâu, mở rộng, củng cố và ghi nhớ bài học một cách vững chắc, từ đó có khả năng vận dụng các tri thức đã học vào việc giải quyết những nhiệm vụ học tập mới. Đồng thời, tự học giúp người học hình thành được tính tích cực, độc lập tự giác trong học tập cũng như nề nếp làm việc khoa học [3].

Quản lý thời gian là một trong những kỹ năng có ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động tự học của SV. Mặc dù phần lớn SV nhận thức được tầm quan trọng của việc học tiếng Anh nhưng theo thống kê số SV dành thời gian tự học tiếng Anh dưới 5 giờ/tháng chiếm tỷ lệ khá cao (20%). Nhiều SV chỉ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của GV, về nhà chỉ học một chút hoặc thậm chí không học hay xem lại. Điều này gây ảnh hưởng đến nhịp độ học tập, dẫn đến kết quả học tập không như mong đợi. Ngược lại, có 8% SV dành trên 10 giờ/tháng cho hoạt động tự học tiếng Anh. Con số khiêm tốn này cảnh báo kỹ năng quản lý thời

gian tự học của SV hiện nay đang thực sự có vấn đề. Theo điều tra, hầu hết SV, khoảng 72%, tự học tiếng Anh khoảng 5 – 10 giờ /tháng [1]. Trung bình SV chỉ tự học tiếng Anh từ 10 – 20 phút/ngày, một con số quá nhỏ so với 1440 phút/ngày (24 giờ). Do vậy, SV cần dành nhiều thời gian hơn nữa cho hoạt động này, học ở bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào có thể. Ngoài ra, GV nên giao nhiều nhiệm vụ bắt buộc SV phải tự học, tự nghiên cứu thêm. Chỉ như vậy SV mới dành nhiều thời gian để trau dồi và cải thiện môn học.

2.1.2. *Thực trạng về các hình thức tự học tiếng Anh*

Các hình thức tự học tiếng Anh mà SV áp dụng là điều hết sức quan trọng góp phần phát huy tính tích cực trong hoạt động tự học.

Theo kết quả khảo sát với hình thức “Học nhóm”, có 53% SV trả lời ở mức độ “thỉnh thoảng”, chỉ có 22,5% SV “thường xuyên” học nhóm [1]. Thực tế, việc học tập trong môi trường nhóm sẽ thúc đẩy sự tích cực học tập của cá nhân, tạo sự gắn kết trong một cộng đồng, nâng cao tinh thần học hỏi và khả năng lắng nghe người khác. Điều đáng tiếc là rất nhiều SV lại “chưa bao giờ” học nhóm (24,5%) cho thấy cần thường xuyên tổ chức hình thức này, khuyến khích SV cùng tham gia để việc học đạt hiệu quả cao.

“Sử dụng sơ đồ tư duy (mind mapping, SQ3R, đọc nhanh, ghi nhận siêu tốc, ...) là hình thức học tập khá phổ biến. Phương pháp học hay và độc đáo này lại là phương pháp có 42% SV “chưa bao giờ” sử dụng. Mức độ “thường xuyên” sử dụng sơ đồ tư duy trong tự học tiếng Anh cũng rất thấp, chỉ chiếm 19%. Tuy nhiên, sự “thỉnh thoảng” sử dụng sơ đồ tư duy chiếm tỉ lệ cao (39%) chứng tỏ rằng cũng nhiều SV biết đến hình thức tự học tiếng Anh này nhưng chưa vận dụng nhiều [1]. Vì thế, cần có các workshop giới thiệu, hướng dẫn SV sử dụng sơ đồ tư duy trong học tập.

Hình thức “Tự học tiếng Anh qua Internet và các chương trình học trực tuyến” rất phổ biến hiện nay [5]. Tuy vậy, gần 50% SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum chỉ “thỉnh thoảng” mới áp dụng. Mức độ SV “thường xuyên” tự học tiếng Anh qua Internet rất thấp (22%), thể hiện một số SV đã biết sử dụng phương pháp này nhưng vẫn còn nhiều SV chưa nhận thức được tầm quan trọng của nó. Bên cạnh đó, chỉ số SV “chưa bao giờ” thực hành hình thức tự học này rất cao, chiếm 29% [1]. Do vậy, các giải pháp như nâng cao cơ sở vật chất của nhà trường; khuyến khích SV tìm tòi, nghiên cứu tài liệu học tập

trên mạng Internet; giới thiệu, hướng dẫn cách học các chương trình học tiếng Anh trực tuyến phù hợp, ... cần được triển khai sớm.

Giá trị to lớn mà sách mang lại là điều không thể phủ nhận. Vì thế, “Đọc thêm nhiều sách tiếng Anh tham khảo, nâng cao ngoài giáo trình và sách GV yêu cầu” là hình thức tự học nhiều người cần quan tâm và áp dụng. Theo như điều tra, hình thức này được SV thực hiện ở mức độ “thỉnh thoảng” rất cao (50%). Mức độ “thường xuyên” chỉ tồn tại trong 17% SV. Những con số này thể hiện SV chưa thấy được tầm quan trọng và lợi ích của việc đọc sách, không đam mê đọc sách. Điều đáng lo ngại là có 33% SV “chưa bao giờ” tự học tiếng Anh theo hình thức này [1]. Để khuyến khích SV đọc sách, GV có thể giới thiệu nhiều sách tham khảo phù hợp; thư viện triển khai ngày hội sách với các hoạt động đa dạng.

Hình thức “Ôn lại kiến thức tiếng Anh đã học” chính là cách phát hiện ra lỗ hổng kiến thức, từ đó người học có kế hoạch ôn luyện và hệ thống lại những gì đã được học. Quan trọng là vậy nhưng nhiều SV (51%) chỉ “thỉnh thoảng” mới áp dụng phương pháp này. Một số SV đã ý thức được sự cần thiết phải ôn lại kiến thức đã học một cách “thường xuyên” với tỉ lệ 36%. Số SV còn lại chiếm 13% lại trả lời “chưa bao giờ” sử dụng hình thức tự học này [1]. Rõ ràng, họ còn xem nhẹ phương pháp hữu ích này. Vì thế, GV phải thực hiện các biện pháp để nâng cao ý thức tự giác ôn lại kiến thức đã học của SV như hướng dẫn cách thức và phát tài liệu ôn tập, thường xuyên kiểm tra bài cũ.

2.2. *Một số giải pháp nâng cao năng lực tự học tiếng Anh của SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum*

Một là, đảm bảo tính hiệu quả cho quá trình tự học của SV. Học đại học là đi sâu vào một chuyên ngành để chuẩn bị cho nghề nghiệp trong tương lai. Do đó, SV phải tự trang bị những hiểu biết vững vàng về nghề đó, đồng thời phải có nhiều hiểu biết khác nữa theo yêu cầu của cuộc sống. Để đảm bảo quá trình tự học đạt hiệu quả cao, SV cần áp dụng một số phương pháp như bảo đảm tính tự giác; bảo đảm tính khoa học trong quá trình tự học; bảo đảm “học đi đôi với hành”; nâng cao dần đến mức tự giác, tích cực trong quá trình tự học; nâng cao dần và củng cố kỹ năng, kỹ xảo để ứng dụng vào thực tiễn. Năm phương pháp này có mối quan hệ gắn bó, hỗ trợ qua lại lẫn nhau. Tuy vào thực tế tự học của

bản thân, mỗi SV cần thiết kế hợp lý, khéo léo, khoa học những phương pháp trên nhằm hạn chế đến mức thấp nhất yếu tố ngoại cảnh không có lợi cho việc tự học.

Hai là, hướng dẫn phương pháp tự học cho SV. Trong quá trình hình thành và nâng cao năng lực tự học cho SV, người thầy đóng vai trò cực kỳ quan trọng. Mỗi GV cần giúp SV xác định động cơ học tập đúng đắn. GV phải tích cực đổi mới phương pháp dạy học, xem tự học như một tiêu chí hàng đầu trong quá trình đào tạo để hình thành phương pháp tự học, tạo nền tảng cho năng lực tự học trong SV. Bốn vấn đề cốt lõi có thể áp dụng trong quá trình dạy tự học cho SV là dạy cách lập kế hoạch học tập, dạy cách nghe giảng và ghi chép theo tinh thần tự học, dạy cách học bài, dạy cách nghiên cứu. Đó là những chỉ dẫn mang tính định hướng, việc áp dụng ra sao tùy thuộc vào nhiều yếu tố như sự cố gắng đầy ý chí nghị lực của người học, sự miễn cưỡng tận tâm và chu toàn của người dạy cùng những điều kiện tiên quyết khác.

Ba là, đổi mới nội dung và chương trình đào tạo theo định hướng phát triển năng lực tự học cho SV. “Chất lượng đào tạo là kết quả của quá trình đào tạo được phản ánh ở các đặc trưng về phẩm chất, giá trị nhân cách và giá trị sức lao động hay năng lực hành nghề của người tốt nghiệp tương ứng với mục tiêu, chương trình đào tạo theo các ngành nghề cụ thể” [2]. Vì vậy, việc đổi mới nội dung chương trình đào tạo của nhà trường cần đảm bảo được các nguyên tắc đúng như Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định. Cụ thể, nội dung, chương trình đào tạo phải gắn với yêu cầu của từng ngành nghề, phải cung cấp cho người học kiến thức chuyên môn, kỹ năng hành nghề và ý thức trách nhiệm công dân đối với gia đình, cộng đồng và xã hội. Nội dung, chương trình đào tạo cần theo định hướng của thị trường: mềm dẻo, nâng cao kỹ năng thực hành, năng lực tự tạo việc làm, năng lực thích ứng với những biến đổi của thực tế ngành nghề, tạo điều kiện cho các khoa nghiệp vụ chủ động gắn đào tạo với yêu cầu của xã hội, tạo thuận lợi cho người học.

Bốn là, tạo môi trường học thuận lợi giúp SV phát huy năng lực tự học. Hoạt động tự học của SV không thể thực hiện tốt nếu không đảm bảo các điều kiện cần thiết như phòng học, trang thiết bị học tập, nguồn học liệu... Trong đó, hệ thống nguồn học liệu đầy đủ về số lượng, phong phú về nội dung và chuẩn mực về chất lượng là một yêu cầu không thể thiếu

trong hoạt động tự học của SV. Vì vậy, nhà trường cần củng cố, nâng cấp, mở rộng hệ thống phòng học, thư viện và chuẩn bị các học liệu được coi là bắt buộc ghi trong đề cương môn học; Tăng cường khả năng khai thác các tiện ích của mạng nội bộ, mở rộng nguồn tư liệu điện tử, thiết bị dạy học... bằng cách ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin hiện đại. Bên cạnh đó, SV nên học trong môi trường có bạn bè, có người nước ngoài để giao lưu, trao đổi, học hỏi lẫn nhau.

3. Kết luận

“Học bao giờ và lúc nào cũng chủ yếu là tự học, tức là biến kiến thức khoa học tích lũy từ nhiều thế hệ của nhân loại thành kiến thức của mình, tự cải tạo tư duy của mình và rèn luyện cho mình kỹ năng thực hành những tri thức ấy” [4]. Vì vậy, bồi dưỡng năng lực tự học nói chung và năng lực tự học tiếng Anh nói riêng cho SV trong xu thế hội nhập toàn cầu như hiện nay là điều rất quan trọng và cần thiết. Kết quả khảo sát cho thấy SV không chuyên ngữ tỉnh Kon Tum chưa thực sự dành nhiều thời gian cho việc tự học bộ môn Tiếng Anh. Bên cạnh đó, các SV còn lúng túng, chưa khai thác hết được tính tích cực, chưa bao giờ sử dụng hoặc chưa biết đến một số hình thức tự học tiếng Anh như học nhóm, sử dụng sơ đồ tư duy, học qua Internet... Do đó, chất lượng học tập không cao, chưa phát huy được tư duy sáng tạo và khả năng tự học của SV. Từ kết quả khảo sát, tác giả đã đề xuất một số giải pháp tăng cường năng lực tự học tiếng Anh, hi vọng sẽ giúp ích cho việc học tiếng Anh của SV đạt hiệu quả cao.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Thị Bảo Châu (2017), *Giải pháp nâng cao năng lực tự học tiếng Anh: Trường hợp nghiên cứu các SV không chuyên ngữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum*, Báo cáo Tổng kết đề tài SV nghiên cứu khoa học (GVHD: Trần Thị Kim Dung).
- [2]. Trần Khánh Đức (2018), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3]. Lê Thị Hồng Lam (2013), *Các yếu tố ảnh hưởng năng lực tiếng Anh của SV Sư phạm tiếng Anh*, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội.
- [4]. Trần Phương (2005), *Hội thảo Nâng cao chất lượng dạy học*, Đại học Huế.
- [5]. Pradita, I (2016), *Enhancing English Learning through Social Media*, Teaching and Learning with Technology.